

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG XÃ HỘI CHO TRẺ Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

Huỳnh Mộng Tuyền¹ và Trần Thị Ái Liê^{2*}

¹Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Trần Thị Ái Liê, Email: tranthiailiel1990@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 17/11/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 30/11/2024; Ngày duyệt đăng: 09/12/2024

Tóm tắt

Bài báo đã khảo sát làm rõ thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Từ việc sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu thực tiễn trên 125 khách thể (25 cán bộ quản lý, 100 giáo viên) và phỏng vấn 06 cán bộ quản lý của 07 trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Kết quả khảo sát được chúng tôi xử lý số liệu theo thang đo 5 mức độ để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn và xếp thứ hạng để phân tích và đánh giá thực trạng. Kết quả nghiên cứu cho thấy cùng với kết quả đạt được, việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ còn hạn chế. Thực trạng này là cơ sở cho đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Từ khóa: Hoạt động giáo dục, kỹ năng xã hội, quản lý, thực trạng, trẻ mầm non.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1396>

Trích dẫn: Huỳnh, M. T., & Trần, T. A. L. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(03S), 36-42. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1396>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

**THE CURRENT SITUATION OF MANAGING
SOCIAL SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR CHILDREN
IN KINDERGARTEN SCHOOLS IN VI THUY DISTRICT,
HAU GIANG PROVINCE**

Huynh Mong Tuyen¹ and Tran Thi Ai Liel^{2*}

¹*Faculty of Social Sciences Teacher Education, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author: Tran Thi Ai Liel, Email: tranthiailiel1990@gmail.com*

Article history

Received: 17/11/2024; Received in revised form: 30/11/2024; Accepted: 09/12/2024

Abstract

The article has surveyed and clarified the current state of managing social skills education for children in kindergartens in Vi Thuy district, Hau Giang province. The survey involved 125 subjects (25 management officials and 100 teachers), including interviews with 6 management officials, from 7 kindergartens in Vi Thuy district, Hau Giang province. The survey results were processed using a 5-point scale to calculate average scores, standard deviations, and rankings to analyze and evaluate the current situation. The research findings show that, along with the achievements, limitations appear in planning, organizing, directing, inspecting, and evaluating social skills education activities for children. This situation serves as the basis for proposing management measures for improvement on relevant issues in Vi Thuy district, Hau Giang province.

Keywords: *Current situation of management, educational activities, preschool children, social skills.*

1. Đặt vấn đề

Kĩ năng xã hội (KNXH) là kĩ năng giúp trẻ thích ứng với những yêu cầu của cuộc sống xã hội. Càng có KNXH, trẻ càng tham gia tích cực vào các hoạt động và giao lưu để lĩnh hội các giá trị xã hội phát triển toàn diện nhân cách. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013) có quan điểm chỉ đạo: đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục... trẻ không chỉ học tập mà còn được rèn luyện về tình cảm và kỹ năng xã hội, chuẩn bị cho các giai đoạn học tập tiếp theo. Trong chương trình giáo dục mầm non các yêu cầu về phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ được quy định rõ ràng, bao gồm việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tự phục vụ bản thân, và phát triển các phẩm chất tích cực như lễ phép, mạnh dạn, tự tin (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021). Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cho giáo dục mầm non, trong đó khuyến khích các cơ sở giáo dục tăng cường hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ. Việc này bao gồm xây dựng các hoạt động học tập lồng ghép kỹ năng sống như giao tiếp, chia sẻ, và các hoạt động khám phá, nhằm giúp trẻ hiểu và tương tác tốt hơn với môi trường xung quanh. Giáo dục KNXH cho thế hệ trẻ được Đảng và Nhà nước, ngành Giáo dục đặc biệt quan tâm thực hiện. Bởi vì, trẻ mầm non đang trong giai đoạn vàng sự phát triển nhân cách.

Giáo dục KNXH cho trẻ là một dạng hành động của trẻ nhằm thực hiện các mối quan hệ với mọi người xung quanh trên cơ sở nắm vững phương thức thực hiện và sự vận dụng tri thức, kinh nghiệm xã hội phù hợp với điều kiện hoàn cảnh. Trẻ giao tiếp, tương tác, thích nghi với trường lớp, cộng đồng gần gũi. KNXH tốt cho phép trẻ tận hưởng các mối quan hệ bạn bè tốt hơn." Kỹ năng xã hội không chỉ là cách ứng xử tốt, mà còn là những kỹ năng cho phép mọi người: Cho và nhận sự quan tâm, tình yêu thương; Thể hiện nhu cầu, cảm xúc và quyền lợi theo cách thức phù hợp; Giao tiếp hiệu quả (Cao & cs., 2019). KNXH là các loại kỹ năng giúp cá nhân nhận thức, ứng xử, giao tiếp, thích ứng thành công trong xã hội hiện đại..." (Nguyễn, 2021). Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (2022) đã có công văn số 219 /PGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023*, và kế hoạch Số 35/KH-PGDĐT triển khai chuyên đề *Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội phù hợp với bối cảnh địa phương năm học 2022-2023*. Nguyễn & Huỳnh (2023) cho rằng: Hoạt động GDTC&KNXH cho trẻ chỉ đạt hiệu quả cao khi có những biện pháp quản lý hữu hiệu trong lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá. Do vậy chúng tôi tập trung nghiên cứu làm rõ thực trạng của những thành quả đạt được cũng như hạn chế của những vấn đề trên ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Nghiên cứu rõ thực trạng làm cơ sở cho đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang là cấp thiết hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp nghiên cứu

- Khách thể khảo sát: 25 cán bộ quản lý (CBQL); 100 giáo viên (GV).
- Thời gian khảo sát: Từ tháng 9 năm 2024 đến tháng 10 năm 2024.
- Địa bàn khảo sát: 7 trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn huyện Vị Thủy: Trường Mầm non Họa Mi, Trường Mẫu giáo Vị Thắng, Trường Mầm non Hoa Hồng, Trường Mẫu giáo Vị Đông, Trường Mẫu giáo Vĩnh Trung, Trường Mẫu giáo Vị Thủy, Trường Mẫu giáo Vị Trung.
- Phương pháp nghiên cứu: Điều tra thu thập số liệu, thông tin bằng các phiếu hỏi, phỏng vấn, phân tích hồ sơ, tài liệu, sản phẩm hoạt động, lấy ý kiến chuyên gia.
- Cách thức xử lý số liệu: Xử lý số liệu bằng phương pháp thống kê toán học và phần mềm Microsoft Office Excel để tính điểm trung bình (ĐTB), xếp thứ hạng (TH). Trong đó, ĐTB được quy ước chia theo 5 mức độ (từ 1 đến 5) như sau: Mức 1: Từ 4,21-5,00 (tốt/rất thường xuyên); Mức 2: Từ 3,41-4,20 (khá/thường xuyên); Mức 3: Từ 2,61-3,40 (trung bình/thỉnh thoảng); Mức 4: Từ 1,81-2,60 (yếu/hiếm khi); Mức 5: 1-1,8 (kém/chưa bao giờ). TH xếp theo giá trị ĐTB từ cao đến thấp của các nội dung khảo sát, thứ hạng 5 là thấp nhất.

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Quản lý là quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các chức năng kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra” (Nguyễn & cs., 2012). Vì vậy, chúng tôi tập trung khảo sát làm rõ thực trạng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2.2.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Xây dựng kế hoạch là hoạch định tổng thể việc huy động tài lực, vật lực cho việc thực hiện hoạt động giáo dục đạt hiệu quả cao. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục KNXH được nghiên cứu và thể hiện kết quả ở Bảng 1.

Bảng 1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non

TT	Nội dung	CBQL			GV		
		ĐTB	ĐLC	TH	ĐTB	ĐLC	TH
1	Xác định những điểm mạnh, hạn chế của hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,28	0,54	2	3,17	0,80	3
2	Xác định mục tiêu, nội dung của hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,64	0,48	1	3,41	0,73	1
3	Xác định các biện pháp thực hiện các hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,04	0,67	4	3,03	0,72	5
4	Xây dựng kế hoạch hành động theo từng giai đoạn cụ thể	3,24	0,59	3	3,22	0,86	2
5	Xác định nguồn lực cần huy động tổ chức hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,00	0,70	5	3,11	0,95	4
ĐTB chung		3,24	0,59		3,18	0,81	

Kết quả khảo sát trên phần nào cho thấy các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã quan tâm thực hiện lập kế hoạch hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đạt mức TB. Điểm TB chung của CBQL là 3,24 và GV là 3,18. ĐLC thấp cho thấy các ý kiến đánh giá thống nhất, tin cậy. Việc xác định mục tiêu, nội dung của hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đạt kết cao nhất đạt mức khá, xếp TH 1 cả 2 khách thể khảo sát. Các công việc còn lại chủ yếu đạt mức TB. Việc huy động nguồn lực cho hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đạt mức thấp nhất với ĐTB của CBQL là 3,00 xếp hạng 4, và GV là 3,11 xếp TH 5. Nhìn chung, việc lập kế hoạch hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đã đạt những kết quả nhất định nhưng vẫn còn hạn chế rất cần việc xác định phương án, kế hoạch hành động, những hướng dẫn cụ thể. Để rõ hơn thực trạng này, chúng tôi tiến hành phỏng ý kiến của một số CBQL. Theo khách thể phỏng vấn 01, 02: “Giáo dục KNXH cho trẻ là vấn đề khó. Kế hoạch thực hiện chủ yếu chung cho 5 lĩnh vực giáo dục của trẻ. Vì thấy tầm quan trọng, chúng tôi sẽ lập kế hoạch cụ thể hơn, tập trung vào huy động nguồn lực, sự đổi mới phương pháp của GV”. Vì vậy, CBQL cần đẩy mạnh xây dựng kế hoạch quản lý đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ ở trường mầm non với các biện pháp thực hiện cụ thể, huy động tối đa nguồn lực thực hiện.

2.2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Tổ chức thực hiện kế hoạch sẽ quyết định hiệu quả của hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ. Thực trạng vấn đề này được quan tâm nghiên cứu và trình bày kết quả ở Bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non

TT	Nội dung	CBQL			GV		
		ĐTB	ĐLC	TH	ĐTB	ĐLC	TH
1	Triển khai, giao kế hoạch cho các bộ phận chức năng thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,20	0,57	3	3,10	0,94	4
2	Hướng dẫn, giải thích động viên các bộ phận, cá nhân thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,04	0,20	4	2,86	0,51	4
3	Phát huy các thành tố hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,44	0,58	2	3,47	0,86	2
4	Xác lập cơ chế phối hợp thực hiện quản lý hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,60	0,50	1	3,51	0,80	1
ĐTB chung		3,32	0,46		3,24	0,81	

Theo thống kê số liệu Bảng 2, các công việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ được các ý kiến khách thể khảo sát đánh giá thực hiện đạt mức trung bình. ĐTB chung ý kiến đánh giá của CBQL là 3,32 và GV là 3,24 tương đối thống nhất. Việc phát huy các thành tố hoạt động giáo dục và xác lập cơ chế phối hợp thực hiện quản lý hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đạt mức trung bình-khá. Còn các công việc còn lại đạt mức trung bình. Việc thực hiện đạt kết quả thấp nhất cả 2 ý kiến đánh giá là giải thích, hướng dẫn thực hiện kế hoạch. Nhìn chung, các công việc quản lý đã quan tâm thực hiện nhưng mức độ đạt được chưa cao. Phỏng vấn ý kiến của khách thể 03 được biết: Việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ hiện nay còn nhiều khó khăn về năng lực đội ngũ chưa được bồi dưỡng nâng cao, bị chi phối ảnh hưởng bởi nguồn lực nên việc tổ chức thực hiện chưa đạt kết quả như mong muốn. Vì vậy, trên nền tảng kết quả đạt được hiện nay, các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang cần tiếp tục nghiên cứu để có những biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ nhằm đáp ứng nguồn lực xã hội hiện đại.

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ phụ thuộc vào sự chỉ đạo của các cấp quản lý. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ được thể hiện ở Bảng 3 dưới đây:

Bảng 3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non

TT	Nội dung	CBQL			GV		
		ĐTB	ĐLC	TH	ĐTB	ĐLC	TH
1	Phân công cụ thể cán bộ chỉ đạo điều hành hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,84	0,74	1	3,77	0,75	1
2	Thể hiện vai trò chỉ đạo, điều hành phát huy vai trò của các chủ thể thực hiện	3,20	0,57	3	3,23	0,69	3
3	Thực hiện đổi mới hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,16	0,55	4	2,94	0,95	4
4	Giải quyết vấn đề nảy sinh từ thực tiễn hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,28	0,61	2	3,33	0,87	2
ĐTB chung		3,37	0,61		3,31	0,81	

Tổng hợp ý kiến của CBQL, GV ở bảng 3 cho thấy các công việc chỉ đạo, điều hành hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ hiện nay đã được quan tâm thực hiện mức TB theo ý kiến CBQL là 3,37 và GV là 3,31. DLC cho biết các ý kiến đánh giá khách quan, tin cậy. Phân công cụ thể cán bộ chỉ đạo điều hành được thực hiện đạt mức độ cao nhất, mức khá xếp TH 1 cả 2 khách thể khảo sát; Thể hiện vai trò chỉ đạo, điều hành, phát huy tính tích cực, chủ thể thực hiện; giải quyết vấn đề nảy sinh từ thực tiễn đã được quan tâm thực hiện nhưng mức độ thực hiện còn thấp. Đặc biệt là phát huy các thành tố của hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đáng quan tâm, thực hiện đạt kết quả thấp nhất. Nhưng đây là công việc quan trọng nhất của sự chỉ đạo điều hành trong việc tạo nên hiệu quả hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ. Phỏng vấn khách thể 04 được biết: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Thủy đã có văn bản chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ. Các trường mầm non đã có chỉ đạo thực hiện nhưng còn định hướng chỉ đạo chung. CBQL chưa có sự chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể thực hiện đổi mới hoạt động giáo dục nhằm phát triển tốt KNXH cho trẻ. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ cần đổi mới nâng cao.

2.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Kiểm tra, đánh giá là cơ sở cho đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ. Kết quả nghiên cứu thực trạng này được trình bày ở Bảng 4 dưới đây.

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non

TT	Nội dung	CBQL			GV		
		ĐTB	ĐLC	TH	ĐTB	ĐLC	TH
1	Quản lý tiêu chuẩn, tiêu chí, công cụ đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,24	0,44	2	3,01	0,84	2
2	Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	3,36	0,57	1	3,15	0,54	1
3	Ra quyết định biểu dương các cá nhân, bộ phận có thành tích tốt, điều chỉnh, khắc phục hạn chế hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ	2,44	0,56	3	2,38	0,91	3
ĐTB chung		3,01	0,52		2,85	0,39	

Bảng số liệu thống kê thực trạng cho thấy việc kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đạt ĐTB chung 3,01 theo ý kiến đánh giá của CBQL và 2,85 là ý kiến đánh giá của GV đồng thời độ lệch chuẩn dưới 1 chứng tỏ có sự tương đồng trong đánh giá. Công việc ra quyết định biểu dương thành tích và điều chỉnh, khắc phục hạn chế hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ được thực hiện đạt mức thấp nhất với TH 3 cả 2 khách thể đánh giá. Phỏng vấn khách thể 05 và 06 được biết: việc kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ còn hạn chế. Việc xây dựng và ban hành các quy định về kiểm tra, đánh giá hầu như ít trường thực hiện; không có tiêu chí đánh giá riêng cho giáo dục KNXH mà nội dung này hầu hết chỉ được đưa vào sơ sài trong kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường. CBQL nhà trường chưa tạo động lực cho các đối tượng được kiểm tra nên còn nặng nề, áp lực. Quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ tại các trường mầm non huyện Vị Thủy hiện nay thực sự chưa được quan tâm đúng mức, thiếu thường xuyên và chưa thực sự hiệu quả cần có các biện pháp cải tiến, nâng cao.

3. Kết luận

Hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ các trường mầm non huyện Vị Thủy tỉnh Hậu Giang đã được quan tâm quản lý đạt mức trung bình và khá ở một số nội dung quản lý. Công việc lập kế hoạch khá toàn diện, trọng tâm có tầm nhìn tổng thể, cụ thể của chủ thể quản lý. CBQL thể hiện vai trò, chức trách chỉ đạo điều hành thực hiện, phát huy các thành tố hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ. Việc kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ đã thực hiện nhưng kết quả còn thấp đạt mức trung bình, còn yếu ở khâu phát huy thành tích, khắc phục hạn chế. Việc lập kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ còn chung chung, chưa cụ thể. Việc triển khai các hoạt động chưa đồng bộ, chưa theo sát kế hoạch thực hiện trong thực tiễn. CBQL thể hiện tốt sự chỉ đạo, định hướng chung, nhưng còn thiếu sâu sát, cụ thể. Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục KNXH cho trẻ chưa được quan tâm thực hiện tốt. Những luận cứ khoa học từ thực tiễn đã được nghiên cứu là cơ sở vững chắc cho đề xuất các biện pháp quản lý đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang nói riêng và góp phần đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục mầm non nói chung.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/04/2021, Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019a). *Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non.* Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Cao, T. H. N., & Lương, T. B., Nguyễn, T. Q., & Chu, T. H. N. (2019). *Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non.* Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).*
- Nguyễn, T. M. L., & Đặng, Q. B., Nguyễn, T. H., Nguyễn, Q. C., & Nguyễn, S. T. (2012). *Quản lý giáo dục: một số vấn đề lý luận và thực tiễn.* Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia.
- Nguyễn, T. T. H. (2021). *Giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi qua trải nghiệm.* Viện khoa học giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, T. T. T., & Huỳnh, M. T. (2023). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mẫu giáo huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(04S), 1-10. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.04S.2023.1177>.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Thủy tỉnh Hậu Giang. (2023). *Công văn số 219 /PGDDT ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023*
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Thủy tỉnh Hậu Giang. (2023). *Kế hoạch Số 35/KH-PGDDT Vị Thủy triển khai chuyên đề Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội phù hợp với bối cảnh địa phương năm học 2022-2023.*